

THE DEMAND TO DEVELOP HIGH-QUALITY LEGAL HUMAN RESOURCES IN THE TREND OF AMERICA INVESTING IN TECHNOLOGY IN VIETNAM

Bui Thi Phuong Lan

Vietnam Institute of Americas Studies

Email: buihuonglan64@gmail.com

Received: 07/10/2023; Reviewed: 19/10/2023; Revised: 22/10/2023; Accepted: 03/11/2023; Released: 20/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/240>

Improving the quality of human resources is an important and urgent issue for the whole system in the context of Vietnam's economic integration with the world. This is driven by the fact that Vietnam and the United States raised their diplomatic relations to the highest level of comprehensive strategic partnership in September 2023, opening up a period of many opportunities for cooperation. This is also the time that witnessed much interest in shifting United States technology investment from China to Vietnam. America's position and strength in the 4.0 Revolution can help Vietnam promote industrialization and modernization of the country.

The increase in investment from American businesses is both an opportunity to build the foundation for the country's knowledge economy, at the same time it is also a challenge requiring Vietnam to have enough high-quality human resources to meet the demands of international economic integration not only in the field of technology, but also in the legal field in the new period. The following research clarifies the importance of legality for investors when direct investment from the United States into Vietnam will increase, accompanied by a high demand for human resources in technology, as well as in-depth international economic law in all regions of the country.

Keywords: *High-quality human resources; Investment transformation; Legality in technology.*

1. Đặt vấn đề

Đảng Cộng sản Việt Nam đã sớm có những chỉ đạo kịp thời để toàn bộ hệ thống chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó xác định việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là nhân tố góp phần tích cực đến sự phát triển bền vững của đất nước. Các ngành, các cấp, các doanh nghiệp đều cần đẩy mạnh việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cao về công nghệ cũng như pháp lý.

Quá trình hội nhập kinh tế và công nghệ tạo nên môi trường làm việc ngày càng có sự gia tăng các quan hệ xuyên quốc gia, đặt ra nhiều yêu cầu và sức ép đối với các cơ chế và nguồn nhân lực. Trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều thay đổi lớn và nhanh chóng, cơ quan quản lý nhà nước và khối kinh tế nói chung đều đứng trước sức ép về khối lượng và tính chất phức tạp của công việc gia tăng, và đối mặt với cạnh tranh gay gắt trên trường quốc tế.

Việc phát triển nguồn nhân lực cao trong công nghệ, cũng như pháp lý chuyên sâu là một yếu tố vô cùng quan trọng và cấp bách. Với mục tiêu như vậy, hệ thống đào tạo nhân lực của Việt Nam cần được cải cách và đổi mới để đáp ứng được các yêu cầu

hội nhập kinh tế quốc tế đề ra, đặc biệt là trong khu vực công. Các đề án phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam không thể thiếu nguồn nhân lực cao về pháp lý, chính sách.

2. Tổng quan nghiên cứu

Liên quan đến nhu cầu phát triển nguồn nhân lực pháp lý chất lượng cao trong trào lưu Mỹ đầu tư công nghệ vào Việt Nam đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, trong đó có một số công trình nghiên cứu như: “Bản về nguồn nhân lực chất lượng cao trong khu vực công ở nước ta hiện nay” (Thảo, 2020); “Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay” (Toan, 2012); “A Nation of Adversaries: How the Litigation Explosion is Reshaping America” (Garry, P. 1997); “Chip War: The Fight for the World’s Most Critical Technology” (Miller, C. 2022); ... Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên đã đề cập đến nội dung nghiên cứu, là tư liệu có giá trị, giúp tác giả hoàn thiện nghiên cứu này.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này sử dụng một số phương pháp cơ bản như: Phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp; phương pháp tổng hợp, phân tích, từ đó làm rõ nội dung

nghiên cứu này.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Trào lưu dịch chuyển đầu tư vào Việt Nam

Chính phủ Việt Nam đã nhanh chóng xác định công nghệ cao là một trong những lĩnh vực tạo đột phá giúp Việt Nam tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Sau hơn hai thập kỷ hội nhập, Việt Nam đã ký 16 hiệp định tự do thương mại (FTA) và thực hiện một loạt các chính sách nhằm mở cửa nền kinh tế, thúc đẩy thương mại quốc tế và đầu tư.

Nhờ sự linh hoạt đối ứng của Đảng và nhà nước, đất nước ta đang trở thành trung tâm kinh tế chính trị mới nổi mới nhất tại khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Nhiệm vụ trọng tâm đặt ra cho toàn bộ hệ thống là thu hút được các nhà đầu tư (NĐT) công nghệ bán dẫn Mỹ hiện diện và sản xuất, nghiên cứu phát triển tại Việt Nam.

* Trào lưu dịch chuyển của nhà đầu tư Mỹ

Chỉ trong vòng nửa thập kỷ, cục diện quan hệ quốc tế có nhiều nét mới do những thay đổi mang đậm đặc thù của thời đại 4.0. mang lại. Năm 2018, Tổng thống Donald J. Trump đã khởi đầu cuộc chiến công nghệ khi đưa tập đoàn Hoa Vỹ vào danh sách cấm doanh nghiệp Mỹ xuất khẩu vi mạch vì lý do an ninh quốc gia. Ông cũng kêu gọi doanh nghiệp Mỹ đưa sản xuất quay trở lại Mỹ. Chính sách này được tổng thống Joe Biden tiếp nối và đẩy mạnh hơn nữa.

Đất nước Việt Nam đang đứng trước cuộc chuyển mình vĩ đại về công nghệ, đặc biệt là ngành vi mạch điện tử. Trong chuyên thăm chính thức tới Việt Nam từ ngày 10-11/9/2023, Tổng thống Biden thể hiện mong muốn đưa Việt Nam trở thành một trung tâm chất bán dẫn trong khu vực và trên thế giới. Các sản phẩm trong lĩnh vực chip bán dẫn đóng vai trò tối quan trọng trong sản xuất các sản phẩm công nghệ. Việt Nam đã và đang xây dựng nhiều cơ chế ưu đãi đầu tư hấp dẫn cho NĐT ngành bán dẫn được áp dụng những ưu đãi cao nhất trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam.

Hai nhân tố chủ chốt tạo nên sự quan tâm ở ạt từ phía các nhà đầu tư Mỹ đến Việt Nam là hệ thống chính trị ổn định và vị trí địa lý vừa gần thị trường tỷ dân Trung Quốc vừa ở trung tâm ASEAN. Sự hợp tác thông qua đầu tư giữa hai bên bao gồm hai khía cạnh chính, đó là phía Mỹ chuyển giao một phần công nghệ, và Việt Nam cung cấp lực lượng lao động chất lượng cao.

Trước trào lưu doanh nghiệp Mỹ chuyển dịch khỏi Trung Quốc, tại Đông Nam Á đang diễn ra cuộc chạy đua thu hút đầu tư từ phía doanh nghiệp Mỹ. Sự ủng hộ ở cấp nhà nước thể hiện qua chuyên sang thăm của Tổng thống Biden là khởi đầu thuận lợi, mang tính khích lệ lớn. Sự quan tâm của NĐT

Mỹ đồng nghĩa với việc Việt Nam đã có nền tảng ban đầu và sẽ cần đáp ứng được các yêu cầu về tiêu chuẩn trong chuỗi giá trị toàn cầu của tập đoàn công nghệ Mỹ.

Về bản chất, những nhân tố khiến NĐT Mỹ chọn quốc gia đón nhận đầu tư không phụ thuộc nhiều vào chính sách của chính phủ Mỹ, mà cơ bản dựa vào vị trí địa lý, môi trường đầu tư của quốc gia sở tại và các tính toán kinh doanh. Việc họ quan tâm đến Việt Nam cho thấy chúng ta đã có sự chủ động chuẩn bị và phần nào là sự sẵn sàng tiếp nhận sự hỗ trợ để phát triển lĩnh vực này.

Giai đoạn phát triển hiện nay kéo theo nhiều vấn đề pháp lý xuyên quốc gia đòi hỏi tăng cường kiến thức cần thiết để đối phó với sự phức tạp của phát triển kinh tế. Nhiệm vụ đặt ra hết sức nặng nề cho cả hệ thống, đặc biệt là đội ngũ công nghệ và pháp lý. Để thực hiện được công tác này một cách hiệu quả, lĩnh vực nhân sự chất lượng cao về pháp lý có tác động tiếp sức cho bước chuyển mình về công nghệ của Việt Nam, cũng như đảm bảo sự phát triển bền vững.

Tuyên bố chung của lãnh đạo hai nước Việt Nam và Mỹ nhấn mạnh hợp tác trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những trọng tâm của quan hệ song phương. Nước Mỹ đi đầu về sức mạnh trong khoa học và công nghệ, là cái nôi phát triển công nghệ bán dẫn. NĐT chọn Việt Nam sẽ tạo nền tảng khởi đầu tạo để giúp Việt Nam tiến xa trong nỗ lực công nghiệp hóa. Mỹ có thể giúp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị gia tăng của ngành chip bán dẫn toàn cầu. Thông qua đó, Việt Nam sẽ rộng đường tiến tới đạt được khả năng làm chủ công nghệ và sở hữu các thiết kế chip.

Chính mối liên kết trong giáo dục là một lĩnh vực hợp tác có ý nghĩa sâu rộng và đã được bắt đầu từ lâu trong quan hệ Việt Nam-Mỹ. Cụ thể như Quỹ Giáo Dục Việt Nam của Quốc hội Mỹ trong giai đoạn 2000-2018 đã giúp đào tạo hơn 600 nhà khoa học Việt Nam trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Nếu như hiện tại Việt Nam chủ yếu gia công làm thuê, trong tương lai có thể tiến tới làm chủ 100% trong tất cả mọi khâu cốt lõi của ngành bán dẫn. Song song với việc Việt Nam có kế hoạch cấp tốc đào tạo nhân lực công nghệ đã được truyền thông đưa tin nhiều, thì nhân sự pháp lý cao cấp cũng rất cần thiết.

* Nét văn hoá đề cao tính pháp lý của người Mỹ

Văn hoá pháp lý dường như đã trở thành một đặc tính dân tộc của người Mỹ. Sự đảm bảo về pháp lý là đặc biệt quan trọng đối với NĐT đến từ quốc gia này. Mỹ là đất nước thượng tôn pháp luật, trong quản lý có sự nhất quán giữa nói và làm, và rõ ràng. Ở Mỹ, các NĐT được hưởng hệ thống luật

pháp minh bạch, cởi mở, hạn chế sự can thiệp hành chính vào kinh doanh sản xuất... Nước Mỹ đưa những vấn đề còn tranh cãi từ tối cao hay nguyên lý cơ bản, ra trước toà để toà phán xét, phân định theo Hiến pháp.

Theo nhà nghiên cứu Garry, P. M., nước Mỹ đã ngày càng trở nên một xã hội thiên về khiếu kiện. Chỉ trong ba thập kỷ tính từ 1960, số lượng vụ khởi kiện dân sự ra toà liên bang Mỹ đã tăng gấp ba. Ước tính tổng số vụ kiện mỗi năm được đưa ra trước toà ở Mỹ là 30 triệu vụ. Người Mỹ tin vào luật pháp và quen chọn biện pháp giải quyết xung đột theo kênh pháp lý.

Nếu như ở Việt Nam, vai trò của luật sư chủ yếu là ở khâu tố tụng thì theo cách làm của doanh nghiệp Mỹ, tư vấn luật sư đóng vai trò chủ chốt ngay từ những bước đầu tiên. Làm việc với Mỹ sẽ luôn cần đảm bảo tính pháp lý, kín kẽ cho cả hai bên. Đó là đặc tính của một xã hội đặt vị trí của tính pháp lý lên rất cao.

4.2. Tầm quan trọng của tính pháp lý trong quan hệ kinh tế công nghệ

Việc nâng tầm quan hệ với Mỹ mở ra cho Việt Nam cơ hội tiến lên thành cường quốc bậc trung về công nghệ. Đồng thời, đây cũng là thử thách, đòi hỏi ở chúng ta nỗ lực rất lớn về nhiều mặt, trong đó khía cạnh pháp lý trong các quan hệ kinh tế và công nghệ góp phần đóng vai trò quyết định.

Bối cảnh đòi hỏi toàn bộ hệ thống Việt Nam vào cuộc để thu hút được các NĐT công nghệ bán dẫn Mỹ hiện diện và sản xuất, nghiên cứu phát triển đến đất nước ta. Các thủ tục, quy định pháp luật của ta tuy đã tốt lên, nhưng có thể vẫn chưa đủ nhanh nhạy để đón dòng đầu tư công nghệ Mỹ. Để sửa đổi luật hoặc thủ tục hành chính để theo kịp được với công nghệ sẽ cần thời gian mà độ trễ này có thể làm cho cơ hội vuột mất.

Để Việt Nam thu hút đầu tư công nghệ thành công, không chỉ lĩnh vực công nghệ đóng vai trò động lực, mà cả hệ thống, đặc biệt là sự chỉ dẫn, hỗ trợ của cả hệ thống pháp lý đảm bảo. Lực lượng nhân sự có năng lực hội nhập quốc tế như kiến thức chuyên môn, năng lực làm việc trong môi trường cạnh tranh, khả năng nghiên cứu và phát triển, cải thiện chất lượng dịch vụ, tuân thủ quy định về sở hữu trí tuệ, quản lý dữ liệu và tăng cường đổi mới sáng tạo... đóng vai trò rất quan trọng

*** Hệ thống chính sách đảm bảo cạnh tranh lành mạnh**

Trong quản lý nhà nước, đây là thời điểm Việt Nam cần giải quyết các vấn đề trọng tâm như thay đổi chính sách ưu đãi cho các ngành công nghệ mới nổi và đơn giản hóa thủ tục hành chính, gia tăng sự minh bạch, tính hệ thống cao trong quản lý nhà

nước. Để thu hút được NĐT Mỹ trong cuộc cạnh tranh thu hút FDI này, Việt Nam cần cho thấy:

Một là, có hệ thống pháp luật theo hướng đầy đủ, rõ ràng, minh bạch, và ổn định.

Hai là, thủ tục hành chính thông thoáng, nhanh gọn.

Ba là, cơ chế loại bỏ được những chính sách hay hoạt động có thể mở đường cho tham nhũng, tham ô, lót tay, tránh gây những nhiễu, phản cảm.

Bộ máy nhà nước và khối kinh tế rất cần nhân sự pháp lý có năng lực hội nhập quốc tế toàn cầu.

*** Nâng cao sự đảm bảo về pháp lý cho công nghệ**

Trong nỗ lực đổi mới công nghiệp hoá đất nước đón nhận đầu tư công nghệ từ Mỹ, Việt Nam cần đổi mới trong quản lý công nghệ. Công nghệ mới nổi quyết định tính cạnh tranh nhưng cũng thay đổi, cập nhật liên tục, làm cho công tác quản lý dễ bị tụt hậu.

Việt Nam đã có bộ Luật Đầu tư năm 2020 điều chỉnh các quan hệ phát sinh giữa các bên tham gia ở mọi lĩnh vực. Việt Nam và Mỹ đã có Hiệp định Thương mại song phương (BTA) 2000. Tuy nhiên, hiệp định này đã ký từ cách đây hai thập kỷ trong bối cảnh Việt Nam và Mỹ mới khai thông quan hệ, vì vậy có thể sẽ không còn đáp ứng được đầy đủ trong bối cảnh phát triển công nghệ hiện nay. Rất có thể chính phủ Mỹ sẽ quan tâm bảo hộ NĐT cũng như chính sách của Mỹ, nên sẽ muốn có những hiệp định cấp chính phủ để bảo hộ.

Khi NĐT Mỹ mang theo quy trình sản xuất và công nghệ, trong đó có nhiều yếu tố mà doanh nghiệp giữ bí mật tuyệt đối. Luật pháp của đất nước sở tại nói chung, và luật bảo vệ bản quyền trí tuệ nói riêng, là rất quan trọng. Có thể, Mỹ sẽ đề nghị Việt Nam ký thêm hoặc sửa đổi Hiệp định BTA theo hướng bảo vệ công nghệ cốt lõi, những lợi ích của Mỹ trong vấn đề này trước cuộc cạnh tranh với Trung Quốc. Vì vậy, Việt Nam cũng cần xác định có thể chấp nhận đến đâu để đổi lại cho cơ hội phát triển đất nước. Việc này cần tham khảo các nước Singapore, Đài Loan, Malaysia, Châu Âu... cũng như rà soát lại sâu sát với tình hình địa phương các cấp.

Ngoài hai nhân tố đã nêu là sự ổn định chính trị cao của Việt Nam, và vị trí địa lý vừa gần thị trường Trung Quốc khổng lồ, vừa ở trung tâm ASEAN, một khi hành lang pháp lý đáp ứng được những mối quan tâm, e ngại chính đáng của NĐT và chính phủ Mỹ, NĐT sẽ yên tâm đầu tư.

*** Lộ trình fast-track (nhanh) cho nhà đầu tư công nghệ Mỹ**

Việt Nam cần có bước đột phá để đảm bảo nhanh chóng về thời gian. Chúng ta cần có những

quyết sách kịp thời và nhạy bén đồng hành cùng doanh nghiệp công nghệ Mỹ. Bản chất của cạnh tranh trong kinh doanh đòi hỏi những quyết định hết sức kịp thời.

Thiết lập kênh xử lý nhanh thông qua việc thành lập một uỷ ban trong chính phủ để kịp thời giải quyết nhanh những vấn đề chưa được quy định trong pháp luật, hoặc chưa phù hợp với pháp luật hiện hành, nhưng sẽ có lợi cho đất nước và trao quyền cho uỷ ban trình bày thẳng lên Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Thiết lập cơ chế đặc biệt cho tiếp nhận đầu tư công nghệ cao.

Về nhân lực, Việt Nam cần sớm đáp ứng được nhu cầu nguồn nhân lực có trình độ cao để tận dụng được mối quan hệ hợp tác với Mỹ và để Mỹ đạt được những kết quả nhanh chóng mà các tập đoàn Mỹ mong đợi. Do đó, để đáp ứng nhu cầu nhân lực trong ngắn hạn, Việt Nam cần xem xét sửa đổi luật để cho phép nhân lực cao nước ngoài vào làm việc và xây dựng cơ chế quản lý riêng cho lĩnh vực công nghệ cao để kịp đón nhận được làn sóng đầu tư.

Bối cảnh cạnh tranh thu hút đầu tư đòi hỏi cần hành động nhanh chóng của các bên. Với những biện pháp tổng lực để đảm bảo tính kịp thời cần thiết cho doanh nghiệp, Việt Nam sẽ đảm bảo đón nhận được làn sóng và cơ hội phát triển công nghệ này và phát triển bền vững.

* Nhân lực pháp lý cao cấp

Trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Mỹ cũng là nơi có thế mạnh tốt nhất. Theo mô hình Mỹ, đào tạo ngành luật thuộc cấp trên đại học, dựa trên quan niệm rằng phải có hiểu biết cơ bản về cuộc sống, có chuyên ngành chuyên môn, trên cơ sở đó có thể học về luật, về lập pháp.

Ở thời điểm hiện tại, khi NĐT Mỹ vào Việt Nam, họ thường sử dụng tư vấn từ các công ty luật mạnh như Baker & McKenzie hoặc một vài công ty Việt kiều nổi trội. Chúng ta đã có một số công ty tư vấn luật trình độ cao như Phạm và Đồng sự, nhưng số này chưa nhiều và cần được gia tăng. Dưới đây là một số khuyến nghị cần tiếp tục quan tâm nghiên cứu:

Một là, trong cơ chế quy hoạch và luân chuyển cán bộ, chính quyền các cấp cần đề cao tiêu chí về kiến thức và năng lực hội nhập, hợp tác quốc tế.

Hai là, trong nỗ lực đổi mới công nghiệp hoá đất nước đón nhận đầu tư công nghệ từ Mỹ, Việt Nam cần đẩy mạnh đổi mới hơn nữa trong đào tạo về luật theo hướng chuyên sâu kinh tế quốc tế hay công nghệ.

Ba là, trong khuôn khổ hợp tác song phương với Mỹ, phía Việt Nam có thể chủ động đặt vấn đề phía

Mỹ hỗ trợ đào tạo nhân lực chất lượng cao về ngành luật trong thương mại quốc tế, công nghệ cao theo nội dung phù hợp.

Bốn là, chính sách công của Mỹ có những ưu tiên đặc biệt cho nhóm dân tộc thiểu số và thường sẽ có nguồn tài trợ dành cho nhóm này.

Năm là, nước Mỹ là một hệ thống khá mở, cho phép sự tham gia vào quá trình xây dựng chính sách từ nhiều thành phần. Việt Nam rất cần nhân lực đủ năng lực tham gia vào tranh biện, lobby có đăng ký trong những vấn đề có ảnh hưởng trực tiếp đến vận mệnh quốc gia, hay những ngành kinh tế mũi nhọn của Việt Nam, giúp bảo vệ quyền lợi quốc gia.

5. Thảo luận

Bước tiến trong quan hệ Việt-Mỹ vừa qua cho thấy sự sáng suốt của Đảng và Nhà nước ta đã linh hoạt nắm bắt thời cơ của thời đại Cách mạng 4.0. Mỹ là cường quốc về khoa học, công nghệ và có công nghệ nguồn lớn nhất thế giới. Sự hợp tác chặt chẽ sẽ giúp Việt Nam chuyên hướng đi sâu được vào công nghệ, có vị trí trong chuỗi sản xuất cốt lõi chất bán dẫn cho Mỹ và thế giới. Qua đó, Việt Nam tiến lên được từ công nghệ thấp trở thành một quốc gia công nghệ tầm trung và xa hơn nữa.

Việt Nam đã và đang tích cực thực hiện nhiều biện pháp để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm góp phần thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ nhằm xây dựng môi trường đầu tư an toàn, thuận lợi cho các NĐT, tạo ra tăng trưởng kinh tế - xã hội. Giờ đây, cơ hội đang mở ra cho tương lai công nghệ bán dẫn cũng như công nghiệp chế tạo của Việt Nam. Đồng thời, tác động mạnh mẽ của bối cảnh toàn cầu đang đặt ra nhiều yêu cầu cấp thiết đối với nguồn nhân lực chất lượng cao, làm cho vấn đề trở nên bức thiết và có vai trò hết sức quan trọng hiện nay.

6. Kết luận

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là vấn đề quan trọng, cấp thiết của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hội nhập sâu rộng quốc tế hiện nay. Đề cụ thể hoá được những nội dung trong thông cáo chung xứng với sự nâng tầm quan hệ Việt Nam - Mỹ trong bối cảnh mới đòi hỏi nguồn nhân lực tại những vị trí công việc có liên quan, từ Trung ương đến cơ sở, cần trau dồi kiến thức và tư duy về pháp luật, và kinh tế quốc tế. Ở mọi cương vị, nhiều mảng trong lĩnh vực quản lý công nghệ mới nổi đòi hỏi sự hiểu biết cả về kinh tế và pháp lý quốc tế, đòi hỏi cơ chế, chính sách của Việt Nam đồng bộ, đầy đủ, chi tiết, bám sát thực tế và điều chỉnh chính sách phù hợp, theo thông lệ quốc tế. Việt Nam rất cần nguồn nhân lực pháp lý chất lượng cao để đất nước tăng trưởng bền vững, trở thành cường quốc bậc trung về công nghệ trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

Bộ Chính trị. (2019). *Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*. Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 29/9/2019.

Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. (2023). *Tuyên bố chung Việt Nam - Hoa Kỳ về nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện*. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII - Tập 1*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.

Garry, P. M. (1997). *A Nation of Adversaries: How the Litigation Explosion is Reshaping America*. Springer.

Miller, C. (2022). *Chip War: The Fight for the World's Most Critical Technology*. New York: Scribner.

Thảo, T. Đ. (2020). Bàn về nguồn nhân lực chất lượng cao trong khu vực công ở nước ta hiện nay. *Tạp chí Nhân lực Khoa học Xã hội*, số 4/2020.

Toan, Đ. T. (2012). Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay. *Tạp chí Tuyên giáo*, số 4/2012.

NHU CẦU PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC PHÁP LÝ CHẤT LƯỢNG CAO TRONG TRÀO LƯU MỸ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀO VIỆT NAM

Bùi Thị Phương Lan

Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Email: buiphuonglan64@gmail.com

Nhận bài: 07/10/2023; Phản biện: 19/10/2023; Tác giả sửa: 22/10/2023; Duyệt đăng: 03/11/2023; Phát hành: 20/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/240>

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là vấn đề quan trọng, cấp thiết của cả hệ thống trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam gia tăng hội nhập với quốc tế. Điều này được thúc đẩy bởi sự kiện Việt Nam và Mỹ nâng quan hệ ngoại giao lên cấp cao nhất là đối tác chiến lược toàn diện vào tháng 9/2023 mở ra một thời kỳ nhiều cơ hội hợp tác. Đây cũng là thời điểm chứng kiến nhiều sự quan tâm chuyển dịch đầu tư công nghệ của Mỹ từ Trung Quốc sang Việt Nam. Thế và lực của nước Mỹ trong cuộc Cách mạng 4.0 có thể giúp Việt Nam đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Sự gia tăng đầu tư từ phía doanh nghiệp Mỹ vừa là cơ hội để xây dựng nền tảng cho nền kinh tế tri thức của đất nước, đồng thời cũng là thách thức đòi hỏi Việt Nam có đủ nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng cho yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế không chỉ trong lĩnh vực công nghệ, mà cả trong lĩnh vực pháp lý trong thời kỳ mới. Nghiên cứu sau đây làm rõ tầm quan trọng của tính pháp lý đối với các nhà đầu tư khi đầu tư trực tiếp từ Mỹ vào Việt Nam sẽ gia tăng, kèm theo đó là nhu cầu về nhân lực cao trong công nghệ, cũng như pháp lý chuyên sâu về kinh tế quốc tế trên mọi miền của đất nước.

Từ khóa: *Nhân lực chất lượng cao; Chuyển dịch đầu tư; Tính pháp lý trong công nghệ.*